

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ VĨNH CHÂU  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2021/HS-ST  
Ngày: 15/11/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Vũ Phương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Triệu Khánh Long.

Bà Nguyễn Huỳnh Hoa.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Đoàn Tú Phương, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:* Ông Huỳnh Đy Na, Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2021/HSST-QĐ ngày 02/11/2021 đối với các bị cáo:

1. Tăng Chanh Đô L, sinh năm 1993, tại V C, Sóc Trăng; Nơi cư trú: khóm Sờ Tại Z, phường V P, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Tăng N (s) và bà Hàng Thị Vành N1 (s); Anh, chị, em ruột có: 03 người; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/6/2021, sau đó bị bắt tạm giam từ ngày 15/10/2021 đến nay; (Bị cáo có mặt).

2. Thạch Đa R, sinh năm 1998, tại V C, Sóc Trăng; Nơi cư trú: Khóm V T, phường V P, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Thạch M (s) và bà Sơn Thị Đ (s); Anh, chị, em ruột có: 02 người; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi

cư trú từ ngày 11/6/2021, sau đó bị bắt tạm giam từ ngày 15/10/2021 đến nay; (Bị cáo có mặt).

*Người bào chữa cho các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R:* Ông Triệu Du N, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sóc Trăng; (có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Sơn Thị Đ1, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Khóm V T, phường V P, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt).

*Người phiên dịch tiếng Khmer:* Ông Sơn Chốt, nguyên là cán bộ Đài truyền thanh thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 08/6/2021, tại đường quốc lộ N S H thuộc khu vực khóm V T, phường V P, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; Công an thị xã V C phối hợp với Công an phường V P tiến hành lập biên bản bắt quả tang bị cáo Thạch Đa R điều khiển xe mô tô biển số 83P2-474.07 chở bị cáo Tăng Chanh Đô L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ tại hiện trường gồm: 01 bạch ma túy đá; 01 xe mô tô biển số 83P2-474.07, tiền Việt Nam 80.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh. Toàn bộ số ma túy nêu trên, các bị cáo Thạch Đa R và Tăng Chanh Đô L khai mua của một người đàn ông và một người phụ nữ (không xác định được họ tên và địa chỉ) tại đầu hẻm đường đal số 20 thuộc Khóm X, Phường X, thị xã V C trước đó vào khoảng 16 giờ cùng ngày với giá 200.000 đồng đem về cất giấu trong người cùng nhau để sử dụng.

- Tại Kết luận giám định số: 73/GĐMT-PC09 ngày 13/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận:

Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1661 gam, loại Methamphetamine.

- Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Tại Cáo trạng số: 41/CT-VKS-VC ngày 21/9/2021 Viện kiểm sát nhân dân thị xã V C đã truy tố các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã V C giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R thừa nhận hành vi phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” như đã nêu trên đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Xét thấy, các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R rủ nhau đi mua ma túy cất giấu trong người mục đích là để cùng nhau sử dụng. Do vậy, hành vi của các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R có đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã V C giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố: Các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R, mỗi bị cáo mức án tù từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù; Phạt bổ sung các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R, mỗi bị cáo với số tiền 5.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

+ Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong có 0,1498 gam tinh thể còn lại sau giám định.

Trả cho bị cáo Thạch Đa R: 01 điện thoại di động SAMSUNG màu xanh đã qua sử dụng;

Trả cho bị cáo Tăng Chanh Đô L tiền Việt Nam 80.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, số tiền nêu trên giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã V C tiếp tục quản lý để đảm bảo việc thi hành án của bị cáo Tăng Chanh Đô L.

Theo Phiếu nhập kho số: NK58, ngày 23/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã V C.

- *Tại phiên tòa, Vị Luật sư bào chữa cho các bị cáo Thạch Đa R và Tăng Chanh Đô L trình bày:*

Thông nhất với Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố và ý kiến luận tội của Vị Kiểm sát viên. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R mức án thấp nhất theo đề nghị của Vị Kiểm sát viên; Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho các bị cáo.

- *Tại phiên tòa, bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R trình bày và nói lời sau cùng:*

Các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố; thống nhất ý kiến đề nghị của Vị Kiểm sát viên và ý kiến của người bào chữa. Tại phiên tòa, các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R nói lời sau cùng đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt và xin miễn án phí hình sự sơ thẩm.

*- Tại phiên tòa; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Sơn Thị Đ1 trình bày:*

Chiếc xe mô tô biển số 83P2-474.07 do bà Sơn Thị Đ1 đứng tên chủ sở hữu hợp pháp. Việc bị cáo Thạch Đa R sử dụng chiếc xe nêu trên đi mua ma túy bà Đ1 không biết, đến khi bị công an bắt mới biết sự việc. Hiện nay, cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại chiếc xe nêu trên cho bà Đ1 xong nên không có ý kiến gì khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã V C, Viện kiểm sát nhân dân thị xã V C, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng minh và chứng cứ: Xét thấy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã V C đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật tại các Điều 85, 86, 87, 88, 89, 90, 94, 98, 100, 102, 104, 105, 106, 108 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R đều thừa nhận: Vào ngày 08/6/2021 có rủ nhau đi mua ma túy của người khác đem về cất giấu mục đích là để sử dụng thì bị Công an bắt quả tang. Xét thấy, lời nhận tội của các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 08/6/2021 và vật chứng thu giữ; biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định số: 73/GĐMT-PC09 ngày 13/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, hành vi của các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng ma túy là 0,1661 gam loại

Methamphetamine. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự : “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:... c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”. Như vậy, đối chiếu với quy định nêu trên thì hành vi phạm tội của các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R đã thỏa mãn quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời, khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R không có sự câu kết chặt chẽ với nhau, nhưng có sự thống nhất ý chí trong việc thực hiện hành vi mua ma túy về mục đích là để sử dụng. Do vậy, vai trò của các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn, bị cáo Tăng Chanh Đô L với vai trò là người thực hành và bị cáo Thạch Đa R vai trò là người giúp sức.

[4] Do có hành vi phạm tội nêu trên, xét thấy, Cáo trạng số: 41/CT-VKS-VC ngày 21/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã V C truy tố các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho các bị cáo.

[5] Động cơ phạm tội của các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R là nhằm mục đích mua ma túy về sử dụng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân của mình. Ý thức chủ quan của các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và gây hậu quả thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[6] Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo nhận thức được rằng việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi mua ma túy về cất giấu để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân của mình. Hiện nay, trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu tội phạm ma túy ngày càng gia tăng và gây bức xúc trong dư luận xã hội. Do đó, đối với các bị cáo cần phải có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, mục đích nhằm để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[7] Để cá thể hóa hình phạt nên cần xem xét đánh giá hành vi phạm tội của từng bị cáo như sau:

[7.1] Đối với bị cáo Tăng Chanh Đô L là người rủ bị cáo Thạch Đa R đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Bị cáo Tăng Chanh Đô L là người bỏ tiền và trực tiếp gặp người phụ nữ và người đàn ông lạ mặt để mua ma túy. Nhận thấy, hành vi của bị cáo L là rất nguy hiểm cho xã hội và nguy hiểm hơn so với bị cáo Thạch Đa R. Vì vậy, đối với bị cáo Tăng Chanh Đô L cần có hình phạt nghiêm khắc hơn bị cáo Thạch Đa R, mục đích nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7.2] Đối với bị cáo Thạch Đa R là đồng phạm rất tích cực, khi bị cáo Tăng Chanh Đô L rủ đi mua ma túy về sử dụng là bị cáo đồng ý ngay. Bị cáo là người trực tiếp điều khiển xe mô tô chở bị cáo Tăng Chanh Đô L đi mua ma túy cất giấu trong người để cùng nhau sử dụng. Tại thời điểm bắt quả tang bị cáo Thạch Đa R là người sử dụng ma túy và dương tính chất ma túy MET. Xét thấy, hành vi của bị cáo Thạch Đa R cũng rất nguy hiểm cho xã hội, cần phải có một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, mục đích nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội có thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình; Các bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự; Các bị cáo là người dân tộc Khmer và có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật cũng còn hạn chế; Riêng bị cáo Thạch Đa R là bộ đội xuất ngũ và được tặng giấy khen khi tham gia nghĩa vụ quân sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Đối với đối tượng bán ma túy cho các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R do không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể, nên cơ quan điều tra Công an thị xã V C chưa làm việc được. Đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[11] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong có 0,1498 gam tinh thể còn lại sau giám định.

Trả cho bị cáo Thạch Đa R: 01 điện thoại di động SAMSUNG màu xanh đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội;

Trả cho bị cáo Tăng Chanh Đô L: Tiền Việt Nam 80.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, số tiền nêu trên giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã V C tiếp tục quản lý để đảm bảo việc thi hành án của bị cáo Tăng Chanh Đô L.

Theo Phiếu nhập kho số: NK58, ngày 23/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã V C.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Xét thấy, các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R thuộc đối tượng đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa các bị cáo xin miễn án phí. Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì các bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của Vị Kiểm sát viên là có cơ sở, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của Vị Luật sư bào chữa cho các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ và xin miễn án phí cho các bị cáo; hình phạt đối với bị cáo Thạch Đa R là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với bị cáo Tăng Chanh Đô L: Vị Luật sư đề nghị xử phạt mức án khởi điểm theo đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo L như đã nhận định trên, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; khoản 2 Điều 35; khoản 1 Điều 38 ; Điều 58 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

#### **Tuyên xử:**

1. Xử phạt bị cáo Tăng Chanh Đô L: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam ngày 15/10/2021. Phạt bổ sung bị cáo Tăng Chanh Đô L số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

2. Xử phạt bị cáo Thạch Đa R: 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam ngày 15/10/2021. Phạt bổ sung bị cáo Thạch Đa R số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong có 0,1498 gam tinh thể còn lại sau giám định.

Trả cho bị cáo Thạch Đa R: 01 điện thoại di động SAMSUNG màu xanh đã qua sử dụng.

Trả cho bị cáo Tăng Chanh Đô L: Tiền Việt Nam 80.000 đồng. Tuy nhiên, số tiền nêu trên giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã V C tiếp tục quản lý để đảm bảo việc thi hành án của bị cáo Tăng Chanh Đô L.

Theo Phiếu nhập kho số: NK58, ngày 23/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã V C.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Tăng Chanh Đô L và Thạch Đa R được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014)”.

**Nơi nhận**

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã V C;
- Cơ quan THAHS CA thị xã V C;
- Chi cục THADS thị xã V C;
- Cơ quan CSĐT CA thị xã V C;
- Đội tổng hợp CA thị xã V C;
- Sở TP tỉnh Sóc Trăng;
- Trung tâm TGPL NN tỉnh Sóc Trăng;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh ST;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Vũ Phương**



